

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN TIẾNG VIỆT LỚP 2  
TUẦN 8 – THẦY CÔ

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Đọc đoạn thơ văn và khoanh tròn vào phương án đúng

*Mạc Đĩnh Chi*

*Trong lịch sử Việt Nam có ghi chép lưu truyền về một vị trạng nguyên với tấm gương hiếu học tuyệt vời đó là Mạc Đĩnh Chi. Ông được mệnh danh là “Luỡng Quốc Trạng Nguyên” ( tức là Trạng nguyên của cả hai nước Trung và Việt ).*

*Ít ai biết rằng tuổi thơ của ông khá cơ cực, khi cha mất sớm, để lại ông cùng mẹ tiếp tục sống trong nghèo khó, hai mẹ con phải đi vào rừng sâu hái củi để kiếm sống hàng ngày. Mẹ ông chịu thương chịu khó dành dụm tiền mong con đi học lấy cái chữ.*

*Không phụ lòng mong mỏi ấy, Mạc Đĩnh Chi ra sức học hành, ngay cả khi gánh củi đi bán, ông vẫn đem bên mình cuốn sách để nghiên ngẫm những nội dung khó. Không có tiền mua sách thì mượn thầy, mượn bạn học. Buổi đêm không có đèn hay nến để học thì ông đốt lá, củi để học bên ánh lửa. Với nghị lực hiếu học phi thường như vậy, chẳng bao lâu Mạc Đĩnh Chi đã nổi tiếng là thần đồng nho học.*

Câu 1. Mạc Đĩnh Chi được mệnh danh là gì?

- A. Thần đồng toán học
- B. Luỡng Quốc Trạng Nguyên
- C. Thầy giáo

Câu 2. Hoàn cảnh gia đình Mạc Đĩnh Chi như thế nào?

- A. Cuộc sống cơ cực, cha mất sớm, gia đình nghèo khó

B. Giàu có, sung túc

C. Mạc Đĩnh Chi mồ côi cả mẹ lẫn cha

Câu 3. Câu chuyện của Mạc Đĩnh Chi muốn gửi gắm bài học gì?

A. Bài học về nghị lực, lòng quyết tâm vượt qua gian khó

B. Bài học về tinh thần hiếu học, khát khao tri thức

C. Cả hai đáp án trên

Câu 4. Nỗ lực của Mạc Đĩnh Chi đã được đền đáp như thế nào?

A. Ông nổi tiếng là thần đồng nho học

B. Không được đền đáp điều gì

C. Mạc Đĩnh Chi mãi sống trong cảnh nghèo khó, ít học

## II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1. Nói vào “au” hoặc “ao”, “uôn” hoặc “uông” để hoàn thành từ

Quả c.....	<b>au</b>	Ch..... chùa
Ngôi s....	<b>ao</b>	Ch... chuột
Hình v.....	<b>uôn</b>	Con d....
R..... lược	<b>uông</b>	T... dài
B... làng	<b>uông</b>	B... thả
X... lãg		Kh... mẩu

## 2. Chọn các từ “đọc”, “làm”, “tắm”, “mua”, “nấu”, “giặt”, “đi” điền vào chỗ trống cho thích hợp

Mỗi ngày, Mẹ của Minh phải ..... biết bao nhiêu là việc. Sau khi tan làm, mẹ ..... chợ để ..... thức ăn, rồi về nhà ..... cơm,.....cho hai chị em Minh. Buổi tối, mẹ ..... một chậu quần áo đầy và..... truyện cổ tích cho Minh đi ngủ.

## 3. Đặt dấu phẩy vào câu sao cho phù hợp

- Hôm nay Mai phải học các môn: Toán Tiếng việt Tự nhiên và xã hội.
- Diễm Hương học giỏi hát hay vẽ đẹp nên được thầy cô bạn bè yêu quý.
- Mẹ đi chợ mua rau cải cá chép khoai tây và dưa hấu.

## 4. Viết lời mời, nhờ, yêu cầu, đề nghị thích hợp cho từng tình huống sau

- a. Em mời một bạn tới dự bữa tiệc sinh nhật của mình vào 8h tối thứ 7.

.....  
.....  
.....

- b. Em nhờ bạn mở hộ cánh cửa sổ.

.....  
.....  
.....

- c. Em yêu cầu bạn bên cạnh không nói chuyện quá to để em học bài.

.....  
.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ SỐ 8

### I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Câu 1. B

Câu 2. A

Câu 3. C

Câu 4. A

### II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1.

Vần **au**: Quả cau, Chau chuốt, Rau luộc

Vần **ao**: Ngôi sao, Con dao, Xao lãng

Vần **uôn**: Buôn làng, Tuôn dài, Khuôn mẫu

Vần **uông**: Hình vuông, Chuông chùa, Buông thả

2.

Mỗi ngày, Mẹ của Minh phải **làm** biết bao nhiêu là việc. Sau khi tan làm, mẹ **đi** chợ để **mua** thức ăn, rồi về nhà **nấu** cơm, **tắm** cho hai chị em Minh. Buổi tối, mẹ **giặt** một chậu quần áo đầy và **đọc** truyện cổ tích cho Minh đi ngủ.

3.

- Hôm nay, Mai phải học các môn: Toán, Tiếng việt, Tự nhiên và xã hội.
- Diễm Hương học giỏi, hát hay, vẽ đẹp nên được thầy cô, bạn bè yêu quý.
- Mẹ đi chợ mua rau cải, cá chép, khoai tây và dưa hấu.

4.

- 8h tối thứ 7 tuần này mời bạn tới nhà dự tiệc sinh nhật của mình nhé!
- Bạn ơi, nhờ bạn mở hộ mình cánh cửa sổ kia với.
- Mình yêu cầu bạn nói chuyện nhỏ một chút để mình học bài.